

Số: 127/2018/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 14 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2018/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1981.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Hoàng A**, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp G, xã V, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Hoàng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Trung Nh, sinh ngày 17/8/2009 và Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 14/11/2010 cho anh Nguyễn Văn Th nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Hoàng A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung, mức cấp dưỡng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/ tháng /một con chung, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 04/5/2018 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi. Chị Hoàng A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Nguyễn Thị Hoàng A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Hoàng A không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn Th phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) anh Th đã nộp theo biên lai thu số 0014488 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, hoàn trả lại cho anh Th số tiền chênh lệch 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Chị Nguyễn Thị Hoàng A phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tr;
- UBND xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp
(Giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 20/5/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lâm Văn Năm